

Số: 1213/UBND-KT1

Hung Yên, ngày 24 tháng 7 năm 2013

V/v chấp thuận nhiệm vụ thiết kế XD công trình hạ tầng khu dân cư phường Lam Sơn – Giai đoạn 1, Thành phố Hưng Yên.

Kính gửi: - Các sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư,
Tài chính, Tài nguyên và Môi trường;
- UBND thành phố Hưng Yên;
- UBND phường Lam Sơn, thành phố Hưng Yên.

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 52/TTr-SXD ngày 18/7/2013, về việc chấp thuận nhiệm vụ thiết kế xây dựng công trình hạ tầng khu dân cư phường Lam Sơn – Giai đoạn 1, Thành phố Hưng Yên. UBND tỉnh có ý kiến như sau:

I. Chấp thuận nhiệm vụ thiết kế xây dựng công trình hạ tầng khu dân cư phường Lam Sơn – Giai đoạn 1, Thành phố Hưng Yên với những nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình: Hạ tầng khu dân cư mới phường Lam Sơn – Giai đoạn 1, Thành phố Hưng Yên.
2. Địa điểm xây dựng: Phường Lam Sơn, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.
3. Chủ đầu tư: UBND phường Lam Sơn.
4. Hình thức đầu tư: Xây mới.
5. Mục tiêu đầu tư: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới hiện đại, đồng bộ để bán đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở.
6. Quy mô và các giải pháp kỹ thuật chính:
 - 6.1. Quy mô xây dựng: Tổng diện tích đất thu hồi phục vụ xây dựng công trình khoảng 22.000m², trong đó:
 - Diện tích đất phân lô để bán đấu giá quyền sử dụng đất làm nhà ở gồm 146 lô, với tổng diện tích khoảng 14.018m².
 - Phần diện tích còn lại làm đường giao thông, vỉa hè, các điểm đầu nối với các trục đường liên quan xung quanh khu dân cư trên khoảng 7.982m².
 - 6.2. Các giải pháp kỹ thuật:
 - a, San nền: San nền bằng cát đen, đảm theo từng lớp chiều dày <30cm, độ chặt K=0,9; cao độ san nền theo đường đồng mức từ +4,20 đến +3,90 so với mực nước biển.
 - b, Đường giao thông: Kết cấu áo đường tính toán cho đường đô thị mặt đường cấp cao, cụ thể:
 - Trắc dọc tuyến:
 - + Tuyến số 1: L=381,86m.

- + Tuyến số 2: $L=60,05m$.
- + Tuyến số 3: $L=55,61m$.
- + Tuyến số 4: $L=52,93m$.
- Trắc ngang tuyến:
 - + Tuyến số 1: $B_n=12,50m, B_m=7,50m, B_{lè}=2x2,5m$.
 - + Tuyến số 2: $B_n=17,50m, B_m=10,50m, B_{lè}=4,5m+2,5m$.
 - + Tuyến số 3: $B_n=19,50m, B_m=10,50m, B_{lè}=2x4,5m$.
 - + Tuyến số 4: $B_n=15,50m, B_m=10,50m, B_{lè}=2x2,5m$.
- Mặt đường dốc ngang 2 má, độ dốc $i=2\%$; độ dốc ngang của vỉa hè là $1,5\%$ dốc về rãnh tam giác hai bên vai đường.
- Kết cấu mặt đường: Các lớp kết cấu đường (Giai đoạn 1) từ trên xuống

- dưới như sau:
 - + 15 cm cấp phối đá dăm loại I (lớp trên).
 - + 25 cm cấp phối đá dăm loại II (lớp dưới).
 - + Lớp cát giáp đáy kết cấu dày 50cm, đầm chặt $K\geq 0,98$.
 - + Lớp cát đen san nền đường đầm chặt $K\geq 0,95$.
 - Kết cấu vỉa hè – Giai đoạn 1: Đắp cát đen san nền $K\geq 0,95$.

7. Khái toán vốn đầu tư: **24.900.000.000 đồng** (Hai mươi tư tỷ chín trăm triệu đồng).

8. Nguồn vốn: Ngân sách phường Lam Sơn, nguồn hỗ trợ của UBND thành phố Hưng Yên và các nguồn vốn hợp pháp khác.

II. Giao chủ đầu tư:

- Phê duyệt nhiệm vụ thiết kế, lựa chọn đơn vị tư vấn thiết kế có đủ điều kiện, năng lực hoạt động xây dựng để lập dự án đầu tư xây dựng công trình theo quy định;

Khi lập dự án, chủ đầu tư chỉ đạo đơn vị tư vấn thiết kế tính toán lại kết cấu áo đường (giai đoạn 1) theo tiêu chuẩn đường đô thị cấp cao, cường độ mặt đường với mô đun đàn hồi yêu cầu $E_{y/c} = 1.200 \text{ DaN/cm}^2$ đảm bảo yếu tố kinh tế kỹ thuật.

III. Giao nhiệm vụ cho các sở, ngành: Xây dựng, Kế hoạch và đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường; UBND thành phố Hưng Yên, hướng dẫn Chủ đầu tư lập dự án; trình thẩm định, phê duyệt theo đúng quy định về quản lý đầu tư xây dựng công trình. / . *thuyet*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT, CV XDCB^C;

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Thới